

# Quan niệm về quản trị nhà nước

MPP4 – G1  
14/02/2012

>MPP4 02/2012

## Làm việc nhóm và bài tập cá nhân

- **Nhóm 1: Dân chủ cơ sở- Cải cách hành chính cấp địa phương:** Đánh giá các chính sách góp phần tăng cường dân chủ cơ sở, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong các chính sách địa phương
- **Nhóm 2: Đối thoại chính sách DN-NN:** Đánh giá các chính sách tăng cường sự tham gia của khu vực doanh nghiệp đối với các chính sách điều tiết kinh tế của Chính phủ
- **Nhóm 3: Sự tham gia của người dân:** Tăng cường tính minh bạch của chính quyền, quyền tiếp cận thông tin, tự do báo chí và sự tham gia giám sát của xã hội dân sự
- **Nhóm 4: Hiệu lực-hiệu quả của bộ máy công vụ:** Đánh giá các nỗ lực đo lường hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính công, các dự kiến và đề xuất chính sách liên quan đến nền công vụ, hiệu lực của đội ngũ công chức, các chính sách liên quan tới phòng chống tham nhũng.

>MPP4 02/2012

## Yêu cầu về Báo cáo kết thúc môn học

1. Tóm tắt (300-400 từ) => Executive summary
2. Từ khóa
3. Giới thiệu: Bối cảnh chính sách => câu hỏi chính sách
4. Các phần phân tích:
  - Nhận diện
  - Phân tích
  - Đánh giá
5. Kết luận và khuyến nghị chính sách
  - Đề xuất
  - Khuyến nghị tiến độ, thể chế thực thi
6. Tài liệu tham khảo, các phụ lục và minh chứng khác

## Những phần quan trọng, song ít để ý:

- Giải thích chữ viết tắt => viết tắt ở mức thông dụng, tránh lạm dụng
- Mục lục (vênh lệch giữa mục lục và bài viết)
- Danh mục các bảng biểu
- Danh mục tài liệu tham khảo (tránh: thừa, thiếu)
- Phụ lục (minh chứng, giải thích, so sánh, mở rộng)

## Khái niệm thể chế

- Weber (1920): nhà nước hiệu quả, pháp luật hiệu quả
- D North (1976): thể chế là nguyên nhân thúc đẩy phát triển

### Thể chế chính thức

- Nhà nước
- Hiến pháp
  - Pháp luật
- Hiệp hội, đảng chính trị
- Công ty
- Quyền sở hữu
- Hợp đồng
- Tòa án
- ...

⇒ được thực hiện khách quan  
⇒ Có tính tiếp tục, kế thừa

### Thể chế phi chính thức

- Quy phạm xã hội (đạo đức)
- Niềm tin (tôn giáo, tín ngưỡng, tư tưởng)
- Mọi quan hệ gắn kết cộng đồng người (đồng tộc, đồng hương..)
- Tục lệ, thói quen
- Điều cấm kỵ (tabu)
- ...

⇒ Quan hệ cá nhân, chủ quan  
⇒ thực hiện qua sức ép xã hội

## Khái niệm quản trị nhà nước

- WB 1989: quản trị nhà nước là “*sự thực hiện các quyền lực chính trị để quản lý một quốc gia*”, 1992: “*để quản lý các nguồn tài nguyên kinh tế và xã hội phục vụ cho phát triển một quốc gia*”.
- OECD: quản trị nhà nước là *thực thi quyền lực chính quyền và trong lĩnh vực chính trị. Quản trị tốt giúp:- thúc đẩy dân chủ và nhân quyền, - thúc đẩy thịnh vượng kinh tế, ổn định và gắn kết xã hội, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, sử dụng các nguồn tài nguyên và - tăng niềm tin vào các thiết chế chính phủ và hành chính.*
- Huther và Shah 1996: *quản trị nhà nước là các khía cạnh thực hành quyền lực qua thể chế chính thức hoặc phi chính thức nhằm quản trị mọi nguồn tài nguyên đã giao cho nhà nước.*
- Kaufmann: *quản trị nhà nước là các truyền thống và thể chế thực thi quyền lực ở một quốc gia*, bao gồm: (i) chọn người lãnh đạo đất nước như thế nào, giám sát họ ra sao và khi cần thay thế họ ra sao, (ii) năng lực của chính phủ xây dựng và thực hiện các chính sách có cơ sở và cung cấp dịch vụ công, (iii) sự tôn trọng của người dân và nhà nước đối với các thể chế điều tiết tương tác kinh tế.

## Quản lý nhà nước và Quản trị nhà nước

### ➤ **Quản lý nhà nước:**

- xác định thẩm quyền của nhà nước,
- phân định thẩm quyền (phân công, phân nhiệm)
- tổ chức thực hiện thẩm quyền  
=> biện pháp khuyến khích và cưỡng chế

### ➤ **Quan tâm chính:**

- tổ chức bộ máy,
- quy trình
- thẩm quyền

### ➤ **Quản trị nhà nước:**

- xác định các nguồn lực và tài nguyên được giao phó cho nhà nước;
- tổ chức quản trị các tài nguyên đó qua các thể chế chính thức/phi chính thức
- đảm bảo quyền tham gia của người dân

### ➤ **Quan tâm chính:**

- nhận biết quyền lực
- quyền lực được trao cho ai, trao như thế nào,
- người điều hành quốc gia tổ chức các chính sách hiệu quả nhằm cung cấp các dịch vụ công,
- đảm bảo sự giám sát, tham gia của người dân.

## Quản trị tốt (Good Governance)

UNDP 1997: định nghĩa về quản trị tốt:

- **Cai quản quốc gia có sự tham gia của người dân:** người dân có tiếng nói trong hoạch định c/s, có dân chủ đại diện=> có tự do ngôn luận và lập hội
- **Có chế độ pháp quyền**
- **Có chính quyền minh bạch:** Quy trình, thông tin phải tiêm cận được với người dân, giúp họ giám sát
- **Chính quyền có trách nhiệm:** với tất cả các bên hữu quan
- **Tạo đồng thuận rộng rãi** trong xã hội
- **Đổi xử công bằng:** về cơ hội cải thiện chất lượng cuộc sống của mọi người dân
- **Chính quyền có hiệu lực và hiệu quả:** Hiệu lực của các thể chế và quy trình, hiệu quả so với tài nguyên đã đầu tư
- **Có trách nhiệm giải trình:** Người quyết định c/s có trách nhiệm giải trình trước công chúng
- **Người lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược:** Tầm nhìn rộng và lâu dài phát triển quản trị quốc gia và nguồn nhân lực trong quốc gia phục vụ cho phát triển

## Quản trị tốt và phát triển nguồn lực con người

### UNDP 2002:

- Nhân quyền và các quyền tự do cơ bản được bảo đảm, bảo đảm nhân phẩm con người
- Người dân được quyền tham gia trong các quyết sách của chính quyền
- Người dân có thể yêu cầu những người ra chính sách của chính quyền phải chịu trách nhiệm giải trình về quyết định của mình
- Các thể chế điều chỉnh quan hệ xã hội giữa người dân phải rõ ràng, minh bạch, công bằng
- Nam nữ bình quyền
- Không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, tầng lớp
- Nhu cầu của các thế hệ tương lai phải được lưu ý khi xây dựng chính sách hiện tại
- Các chính sách phải đáp ứng nguyện vọng của người dân

## Thảo luận: Bài đọc ADB 2010

- Mối quan hệ giữa các thể chế và tăng trưởng
- Từ quan niệm về thể chế tới Quản trị nhà nước (Governance)
- Mối quan hệ giữa Quản trị nhà nước và bất bình đẳng
- Bằng chứng từ quan sát thực nghiệm
- Thảo luận các môi trường quan giữa Quản trị nhà nước và phát triển ở Châu Á
- Gợi ý chính sách: Những ưu tiên trong cải cách thể chế ở Châu Á